

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *117*/QĐ-UBND

*Gia Lai, ngày 08 tháng 11 năm 2018*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục gồm 14 thủ tục hành chính mới  
và 03 thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết  
của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 95/TT-SLĐTBXH ngày 26/10/2018,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục gồm 14 thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội theo Quyết định số 602/QĐ – LĐTBXH ngày 26/4/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Quyết định số 376/QĐ – LĐTBXH ngày 14/3/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Quyết định số 2116/QĐ – LĐTBXH ngày 29/12/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Quyết định số 2117/QĐ-LĐTBXH ngày 29/12/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Quyết định số 1362/QĐ-LĐTBXH ngày 13/10/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (*Phụ lục 1 kèm theo*)

**Điều 2.** Bãi bỏ 03 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (*Phụ lục 2 kèm theo*)

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ds*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**CHỦ TỊCH**



*Võ Ngọc Thành*  
**Võ Ngọc Thành**



**PHỤ LỤC 1**  
**ANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT**  
**CỦA SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

*Được Quyết định số 1111/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)*

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>I. Lĩnh vực Lao động người nước ngoài làm việc tại Việt Nam</b>					
1	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài	Thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo giải trình hoặc báo cáo giải trình thay đổi.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch số 3-Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai), 17 Trần Hưng Đạo, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai	Không	Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ. Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
2	Đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài	Thời hạn tối đa 02 tháng kể từ ngày nhận được đề nghị tuyển được từ 500 lao động Việt Nam trở lên và 01 tháng kể từ ngày nhận được đề nghị tuyển dưới 500	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch số 3-Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai), 17 Trần Hưng Đạo,	Không	Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ. Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và

		lao động Việt Nam.	Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai		Xã hội.
3	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	Thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch số 3-Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai), 17 Trần Hưng Đạo, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai	Không	Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ.  Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
4	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch số 3-Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai), 17 Trần Hưng Đạo, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai	400.000 đồng/l giấy phép	Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ.  Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
5	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch số 3-Sở Lao động -	300.000 đồng/l giấy phép	Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ.





			Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai), 17 Trần Hưng Đạo, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai		Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
6	Thu hồi giấy phép lao động	20 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch số 3-Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai), 17 Trần Hưng Đạo, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai	Không	Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ.  Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
<b>II. Lĩnh vực An toàn, vệ sinh lao động</b>					
1	Hỗ trợ kinh phí đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp; khám bệnh nghề nghiệp; chữa bệnh nghề nghiệp; phục hồi chức năng lao động cho người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp	Mười (10) ngày làm việc, trong đó thời hạn giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là 05 ngày, của cơ quan Bảo hiểm xã hội là 05 ngày.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch số 3-Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai), 17 Trần Hưng Đạo, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai	Không	- Luật an toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015.  - Nghị định số 37/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016 của Chính phủ.  - Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH ngày 22/9/2017 của Bộ

					Lao động – Thương binh và Xã hội.
2	Hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho doanh nghiệp	10 ngày làm việc, trong đó thời hạn giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là 05 ngày, của cơ quan Bảo hiểm xã hội là 05 ngày.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch số 3-Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai), 17 Trần Hưng Đạo, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai	Không	- Luật an toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015. - Nghị định số 37/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016 của Chính phủ. - Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH ngày 22/9/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.
3	Hỗ trợ chi phí huấn luyện thông qua Tổ chức huấn luyện cho người lao động ở khu vực không có hợp đồng lao động		Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai), 17 Trần Hưng Đạo, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai	Không	- Luật an toàn, vệ sinh lao động ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ. - Thông tư số 19/2017/TT-BLĐTBXH ngày 03/7/2017 của Bộ



					Lao động – Thương binh và Xã hội.
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn vệ sinh lao động hạng A (đối với tổ chức, doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định thành lập; doanh nghiệp, đơn vị do địa phương quản lý).	Không quá 30 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch số 3-Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai), 17 Trần Hưng Đạo, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai	Theo quy định tại Thông tư số 245/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính: 1.300.000đ/lần	- Luật an toàn, vệ sinh lao động ngày 25 tháng 6 năm 2015;  - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ.
5	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn vệ sinh lao động hạng A (đối với tổ chức, doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định thành lập; doanh nghiệp, đơn vị do địa phương quản lý).	Không quá 30 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch số 3-Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai), 17 Trần Hưng Đạo, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai	Theo quy định tại Thông tư số 245/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính: 1.300.000đ/lần	- Luật an toàn, vệ sinh lao động ngày 25 tháng 6 năm 2015;  - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ.
6	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn vệ sinh lao động hạng A (đối với tổ chức, doanh nghiệp do cơ quan	Không quá 30 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch số 3-Sở	Theo quy định tại Thông tư số 245/2016/TT-	- Luật an toàn, vệ sinh lao động ngày 25 tháng 6 năm 2015;

	có thẩm quyền cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định thành lập; doanh nghiệp, đơn vị do địa phương quản lý).	đầy đủ, hợp lệ).	Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai), 17 Trần Hưng Đạo, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai	BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính: 550.000đ/ lần	- Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ.
7	Thông báo doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng A (đối với tổ chức, doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định thành lập; doanh nghiệp, đơn vị do địa phương quản lý).	Không quá 30 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch số 3-Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai), 17 Trần Hưng Đạo, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai	Không thu phí	- Luật an toàn, vệ sinh lao động ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ.
<b>III. Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp</b>					
1	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập	Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ.	Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập	Không	- Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính. - Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng





				Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Tài chính.
--	--	--	--	--

A handwritten signature in black ink, appearing to be 'Ch', is written over the text in the table cell.

**PHỤ LỤC 2**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)*

<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>		
<b>SĐT</b>	<b>Số hồ sơ TTHC</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>
<b>Lĩnh vực Lao động người nước ngoài làm việc tại Việt Nam</b>		
1	T-GLA-285862-TT	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động
2	T-GLA-283731-TT	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam
3		Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam